

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
QUẬN TÂN PHÚ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 783/2024/QĐST- HNGĐ

Tân Phú, ngày 05 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 650/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm: 1988;

HKTT: Xóm 5, ấp Đức Sơn, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: 473A Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Phan Anh T, sinh năm: 1986;

HKTT: xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;

Địa chỉ: D L, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà B và ông T tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 01/2013, ngày 28/01/2013).

Thời gian đầu cả hai chung sống hạnh phúc nhưng từ cuối năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về cuộc sống, chăm sóc con cái, chi tiêu tiền bạc và sống không tôn trọng nhau. Do đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên gây gổ, không hạnh phúc. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, do đó bà B và ông T yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Nguyễn Gia B1, sinh ngày 12/02/2014 và Phan Nguyễn Quốc V, sinh ngày 22/9/2019. Cả hai thỏa thuận sau khi

ly hôn sẽ giao con chung tên Phan Nguyễn Gia B1, sinh ngày 12/02/2014 cho ông Phan Anh T trực tiếp nuôi dưỡng và con chung tên Phan Nguyễn Quốc V, sinh ngày 22/9/2019 cho bà Nguyễn Thị Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng. Cả hai tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà B và ông T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Bà B và ông T cùng xác nhận không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh B và ông Phan Anh T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Thanh B và ông Phan Anh T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, cấp ngày 28/01/2013) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: B và ông T có 02 con chung tên Phan Nguyễn Gia B1, sinh ngày 12/02/2014 và Phan Nguyễn Quốc V, sinh ngày 22/9/2019. Cả hai thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao con chung tên Phan Nguyễn Gia B1, sinh ngày 12/02/2014 cho ông Phan Anh T trực tiếp nuôi dưỡng và con chung tên Phan Nguyễn Quốc V, sinh ngày 22/9/2019 cho bà Nguyễn Thị Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng. Cả hai tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội Liên hiệp phụ nữ; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi cần thiết, bà B và ông T có quyền yêu cầu người còn lại cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà B và ông T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà B và ông T cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng do bà B và ông T nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà B và ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040049 ngày 05/8/2024 của Chi

cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà **B** và ông **T** đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Anh Tuấn**